

Số: /BC-SNNPTNT Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024**  
**và phương hướng nhiệm vụ năm 2025**

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ;

Tiếp nhận Văn bản số 1275/TTT-VP ngày 23/10/2024 của Thanh tra tỉnh về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của Sở; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (gọi tắt là PCTNTC)**

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản<sup>(1)</sup> để lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC.

<sup>(1)</sup> Kế hoạch số: 155/KH-SNNPTNT ngày 13/12/2023 Tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra năm 2024 của lĩnh vực nông nghiệp và PTNT theo Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; 02/KH-SNNPTNT ngày 03/01/2024 Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2024; 36/KH-SNNPTNT ngày 06/02/2024 Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; 38/KH-SNNPTNT ngày 07/02/2024 công tác PCTN, TC năm 2024; 42/KH-SNNPTNT ngày 19/02/2024 Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; 56/KH-SNNPTNT ngày 05/3/2024 kiểm soát xung đột lợi ích; 53/KH-SNNPTNT ngày 04/3/2024 Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; 77/KH-SNNPTNT ngày 04/5/2024 chuyển đổi vị trí công tác năm 2024; Quyết định số 113/QĐ-SNNPTNT ngày 04/3/2024 V/v ban hành chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT; 8/SNNPTNT-TTr ngày 02/01/2024 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; 54/SNNPTNT-TCHC ngày 05/01/2024 về việc tiếp tục thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong toàn ngành; 438/SNNPTNT-KH ngày 05/02/2024 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công tại các đơn vị; 581/SNNPTNT-TTr ngày 26/02/2024 V/v triển khai thực hiện Công văn số 192/TTT-VP ngày 22/02/2024 của Thanh tra tỉnh; 636/SNNPTNT-TTr ngày 28/02/2024 triển khai Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ; 1562/SNNPTNT-TTr ngày 03/5/2024 về việc triển khai văn bản số 442/TTT-VP ngày 26/4/2024 của Thanh tra tỉnh; 1368/SNNPTNT-TTr ngày 16/4/2024 về việc triển khai công văn 378/TTT-VP ngày 12/4/2024 của Thanh tra tỉnh; 2532/SNNPTNT-KH ngày 09/7/2024 triển khai thực hiện nội dung văn bản số

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản<sup>(2)</sup> đề chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản chỉ đạo và báo cáo rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật<sup>(3)</sup> theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

---

2690/STC-GCSĐT ngày 03/7/2024 của Sở tài chính; 2342/SNNPTNT-TCHC ngày 25/6/2024 V/v triển khai thực hiện Công văn số 2556/UBND-TCD ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh; 2595/SNNPTNT-TTr ngày 15/7/2024 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; 2935/SNNPTNT-TTr ngày 06/8/2024 triển khai công văn số 3503/UBND-TCD ngày 02/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; 2926/SNNPTNT-TTr ngày 06/8/2024 triển khai thực hiện Công văn số 3310/UBND-TCD ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh; 2859/SNNPTNT-TCHC ngày 01/8/2024 thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức và người lao động; 2783/SNNPTNT-TTr ngày 25/7/2024 thực hiện Kế hoạch số 3322/KH-UBND ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh....

<sup>(2)</sup> Kế hoạch số: 25/KH-SNNPTNT ngày 26/01/2024 Kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Công văn số 73-CV/BCĐ ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh; 96-KH/ĐUS thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; 65/KH-SNNPTNT ngày 01/4/2024 triển khai thực hiện Kế hoạch số 282-KH/BCSĐ ngày 27/3/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; 73/KH-SNNPTNT ngày 25/4/2024 Thực hiện Kế hoạch số 1481/KH-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh triển khai đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; Báo cáo số: 27/BC-SNNPTNT ngày 15/01/2024 Kết quả thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; 277/BC-SNNPTNT ngày 10/5/2024 Kết quả thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra các cấp; 196/BC-SNNPTNT ngày 12/4/2024 Kết quả thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; 197/BC-SNNPTNT ngày 12/4/2024 Kết quả sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/20219 của Bộ Chính trị; văn bản số: 397/SNNPTNT-KH ngày 01/02/2024 V/v chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản tại cơ quan, đơn vị để phòng ngừa sai phạm; 32/SNNPTNT-TTr ngày 04/01/2024 về việc tiếp tục thực hiện kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh VBUB5500; 227/SNNPTNT-TTr ngày 18/01/2024 khẩn trương thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Kết luận số 10/KL-BTC và thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ theo KLTT của Thanh tra Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương và những tồn đọng sau thanh tra; 276/SNNPTNT-TTr ngày 22/01/2024 Triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-TTT ngày 12/01/2024 về xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 1368/SNNPTNT-TTr ngày 16/4/2024 về việc triển khai công văn 378/TTT-VP ngày 12/4/2024 của Thanh tra tỉnh; 1608/SNNPTNT-KH ngày 06/5/2024 tăng cường quản lý thực hiện trong lĩnh vực đấu thầu; 87/SNNPTNT-TTr ngày 05/6/2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 20-TB/BCĐ ngày 24/4/2024 của Ban chỉ đạo PCTN TC tỉnh; 109/SNNPTNT-TTr ngày 16/7/2024 triển khai thực hiện Công văn số 446/UBND-TCD ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh; 113/SNNPTNT-TTr ngày 02/8/2024 triển khai thực hiện Công văn số 466/UBND-TCD ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh; Báo cáo số 555/BC-SNNPTNT ngày 06/8/2024 Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TU, ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 542/BC-SNNPTNT ngày 01/8/2024 Kết quả triển khai thực hiện Quy định số 131- QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị; 4132/SNNPTNT-TTr ngày 21/10/2024 V/v thực hiện Văn bản số 4790/UBND-TCD ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh; 636/SNNPTNT-TTr ngày 23/10/2024; 597/SNNPTNT-TTr ngày 27/9/2024; 136/SNNPTNT-TTr ngày 12/9/2024....

<sup>(3)</sup> Văn bản số: 1809/SNNPTNT-TTr ngày 20/5/2024 về việc rà soát danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành từ năm 2019 đến năm 2023; 2723/SNNPTNT-TTr ngày 02/7/2024 V/v triển khai kết quả hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023; 2056/SNNPTNT-TTr ngày 04/6/2024 V/v rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác tự kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành; 4164/SNNPTNT-TTr ngày 22/10/2024 rà soát các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực kế hoạch-đầu tư,

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTNTC (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Về tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT hiện nay gồm: Văn phòng Sở và 15 đơn vị trực thuộc, gồm: 07 Chi cục: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y, Kiểm lâm, Thủy sản, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Thủy lợi và Chi cục Phát triển nông thôn; 03 Trung tâm: Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Khuyến nông và Trung tâm Dịch vụ Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; 04 Ban quản lý rừng: PHĐN hồ Tân Giang, PHĐN liên hồ Sông Sắt - Sông Trâu, phòng hộ Krôngpha và PHVB Thuận Nam; 01 Ban quản lý Khai thác các Cảng cá. Sở Nông nghiệp và PTNT không có đơn vị chuyên trách thực hiện công tác PCTNTC; công tác PCTNTC được giao cho Thanh tra Sở làm đầu mối theo dõi, phối hợp các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở tham mưu, tổ chức, triển khai thực hiện. Công chức làm công tác PCTN, TC tại Thanh tra Sở và các đơn vị thuộc Sở chủ yếu kiêm nhiệm.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTNTC luôn được Lãnh đạo Sở quan tâm và đã ban hành các văn bản<sup>(4)</sup> chỉ đạo nhằm tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNTC. Việc phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTNTC<sup>(5)</sup> được Sở lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, sinh

---

4125/SNNPTNT-TTr ngày 21/10/2024 rà soát các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực ưu đãi đầu tư, hoạt động SXKD thúc đẩy phát triển KTXH; Báo cáo số: 08/BC-SNNPTNT ngày 05/01/2024; 26/BC-SNNPTNT ngày 15/01/2024; 385/BC-SNNPTNT ngày 13/6/2024, 441/BC-SNNPTNT ngày 26/6/2024; 470/BC-SNNPTNT ngày 05/7/2024; 742/BC-SNNPTNT ngày 09/10/2024;.....

<sup>(4)</sup> Văn bản số: 164/KH-SNNPTNT ngày 30/12/2023 tổ chức Chào cờ, sinh hoạt Ngày pháp luật, tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 202; 429/KH-SNNPTNT ngày 29/01/2024 về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Chuyên đề 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV”; 84-KH/ĐBSNNPTNT ngày 18/3/2024 tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, Chỉ thị số 30-CT/TW; Kết luận số 69-KL/TW, Kết luận số 70-KL/TW, Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chỉ thị số 56-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 2519/SNNPTNT-TTr ngày 09/7/2024 thực hiện Quy định 178 của Bộ Chính trị; 94/SNNPTNT-TTr ngày 18/6/2024 về việc triển khai một số nhiệm vụ công tác tư tưởng trong đấu tranh PCTNTC; 88/SNNPTNT-TTr ngày 05/6/2024 về việc triển khai thực hiện Công văn số 86-V/BCĐ ngày 26/4/2024 của Ban chỉ đạo PCTN TC tỉnh; 3046/SNNPTNT-TTr ngày 14/8/2024 Về việc triển khai thực hiện Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ; 3247/SNNPTNT-TTr ngày 27/8/2024 V/v thực hiện Công văn số 626/TTg-V.I ngày 16/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; 3264/SNNPTNT-TTr ngày 28/8/2024 V/v thực hiện Kế hoạch số 332-KH/TU ngày 09/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 111/KH-SNNPTNT ngày 26/9/2024 tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2024.

<sup>(5)</sup> Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn; Kết luận Hội nghị Trung ương 5, khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 03/01/2014 về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực

hoạt Chi bộ, Đoàn thể để quán triệt đến đảng viên, công chức, viên chức; Trong kỳ báo cáo, Sở đã tổ chức 10 buổi sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại cơ quan Văn phòng Sở với 426 lượt người tham gia và 765 lượt đảng viên tham gia 03 Hội nghị học tập, quán triệt bằng hình thức trực tuyến Chuyên đề 2024 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, Quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XVIII, Tỉnh ủy, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV”.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra):

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Thanh tra Sở đang triển khai: 02 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC tại 02 đơn vị là Chi cục Kiểm lâm và Ban quản lý rừng PHĐN hồ Tân Giang (chưa có kết luận) và 01 cuộc kiểm tra công tác PCTNTC theo Công văn số 73-CV/BCĐ ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra chuyên đề về trách nhiệm thực hiện công vụ trong công tác tham mưu các nhiệm vụ trọng tâm, công tác tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả các TTHC và kiểm tra công tác PCTNTC tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; đã có kết luận số 41/KL-TTS và 42/KL-TTS ngày 16/5/2024. Kết quả: không có dấu hiệu vi phạm, tuy nhiên, qua thanh tra đã chấn chỉnh, nhắc nhở một số nội dung còn hạn chế về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu chi ngân sách của UBND tỉnh, trong kỳ báo cáo, Giám đốc Sở đã ban hành các Quyết định<sup>(6)</sup> công bố công khai dự

---

hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các Quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC: 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024; 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023; 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023; 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023; Hướng dẫn số 25-HD/TW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>(6)</sup> Các Quyết định số: 469a/QĐ-SNNPTNT ngày 14/11/2023; 547/QĐ-SNNPTNT ngày 19/12/2023; 67/QĐ-SNNPTNT ngày 19/01/2024; 90/QĐ-SNNPTNT ngày 16/02/2024; 89/QĐ-SNNPTNT ngày 07/02/2024; 77/QĐ-SNNPTNT ngày 31/01/2024; 61a/QĐ-SNNPTNT ngày 15/01/2024; 551, 553/QĐ-SNNPTNT ngày 22/12/2024; 588/QĐ-SNNPTNT ngày 31/12/2024; 139/QĐ-SNNPTNT ngày 18/3/2024; 216/QĐ-SNNPTNT ngày 06/5/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT; 167/QĐ-SNNPTNT ngày 15/4/2024 Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán NSNN quý I năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 166/QĐ-SNNPTNT ngày 15/4/2024 Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2024 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT; 221a/QĐ-SNNPTNT ngày 10/5/2024 về việc công bố công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT; 331, 332/QĐ-SNNPTNT ngày 11/7/2024 Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán NSNN quý II, 6 tháng đầu năm 2024 của

toán ngân sách năm 2024; tình hình thực hiện dự toán ngân sách của Sở Nông nghiệp và PTNT và Văn phòng Sở. Các quyết định được gửi cho Sở Tài chính, công khai tại bảng niêm yết cơ quan Văn phòng Sở và Trang thông tin điện tử của Sở.

Công khai các ứng viên đủ điều kiện tham gia thi tuyển các chức danh: Giám đốc Ban quản lý Khai thác các cảng cá, Phó Chánh Thanh tra Sở, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành Sở; kết quả thi tuyển; công chức, viên chức được nâng lương trước hạn, nâng lương thương xuyên, phụ cấp thâm niên nghề; kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả chỉ định thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả thẩm định thiết kế xây dựng; chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức năm 2024, kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP, Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế thực hiện công tác Văn thư, Lưu trữ; Quy tắc ứng xử; Quy chế làm việc, Quy định Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>(7)</sup>...

#### b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thông qua Hội nghị công chức, viên chức đầu năm, Giám đốc Sở đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 cơ quan Văn phòng Sở theo Quyết định số 389/QĐ-SNNPTNT ngày 31/12/2023; đồng thời các đơn vị trực thuộc Sở đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, có rà soát sửa đổi, bổ sung về chế độ định mức, tiêu chuẩn phù hợp với thực tế của từng đơn vị, theo đúng quy định về

---

Sở Nông nghiệp và PTNT; 328, 329/QĐ-SNNPTNT ngày 10/7/2024 Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II, 6 tháng đầu năm 2024 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT; 327/QĐ-SNNPTNT ngày 10/7/2024; 357/QĐ-SNNPTNT ngày 06/8/2024; 361/QĐ-SNNPTNT ngày 09/8/2024; 378/QĐ-SNNPTNT ngày 28/8/2024 Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT; 470/QĐ-SNNPTNT, 471/QĐ-SNNPTNT ngày 10/10/2024, 474/QĐ-SNNPTNT, 475/QĐ-SNNPTNT ngày 14/10/2024; 494/QĐ-SNNPTNT ngày 24/10/2024, 501/QĐ-SNNPTNT ngày 28/10/2024 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III, 9 tháng năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>(7)</sup> Quyết định số: 562, 563, 564/QĐ-SNNPTNT ngày 25/12/2023 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: Mua sắm và sửa chữa trang thiết bị, hệ thống dây điện và gói thầu số 2: Sửa chữa hệ thống dây điện âm tường và nhân công đo sự cố chập điện ngày 08/10/2023 tại Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2023; 4/QĐ-SNNPTNT ngày 05/01/2024 Về việc nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với công chức- ông Lâm Duy Huy; 107/QĐ-SNNPTNT ngày 21/02/2024 v/v phân bổ chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024; 200/QĐ-SNNPTNT ngày 25/4/2024 Ban hành Quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của công chức; 228/QĐ-SNNPTNT ngày 17/5/2024 ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng; 158/QĐ-SNNPTNT ngày 01/4/2024 Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu NT-14.1: Điều phối viên cấp tỉnh kiêm chuyên gia kỹ thuật công trình thủy lợi (phần thời gian thực hiện còn lại); 146/QĐ-SNNPTNT ngày 19/3/2024 Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức- ông Bùi Lưu Vinh; Thông báo số: 873/TB-SNNPTNT ngày 17/12/2023 Danh sách công chức công tác tại Cơ quan Sở dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề năm 2024; Thông báo số 186/TB-SNNPTNT ngày 09/4/2024 Về việc thông báo nghỉ hưu đối với ông Nguyễn Lê, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; 894/TB-SNNPTNT ngày 22/12/2023 Ứng viên đủ điều kiện tham gia thi tuyển chức danh Giám đốc Ban quản lý Khai thác các cảng cá, Phó Chánh Thanh tra Sở, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành Sở; 47/TB-SNNPTNT ngày 26/01/2024 Kết quả thi bảo vệ Đề án kỳ thi tuyển chức danh Giám đốc Ban quản lý Khai thác các cảng cá, Phó Chánh Thanh tra Sở, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành Sở; 348/SNNPTNT-TCHC V/v nâng bậc lương trước thời hạn năm 2024 đối với viên chức và người lao động; Kết luận thanh tra số 15/KL-TTS ngày 27/02/2024 việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; 322/QĐ-SNNPTNT ngày 05/7/2024 Về việc ban hành Quy chế thực hiện công tác Văn thư, Lưu trữ; 338/QĐ-SNNPTNT ngày 23/7/2024 Ban hành Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận; 339/QĐ-SNNPTNT ngày 23/7/2024 Ban hành Quy định Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT; ...

sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Sở Nông nghiệp và PTNT theo Quyết định số 228/QĐ-SNNPTNT ngày 17/5/2024.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Toàn ngành tiếp tục thực hiện Quyết định số 200/QĐ-SNNPTNT ngày 25/4/2024 Ban hành Quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của công chức. Kết quả: 100% các công chức, viên chức cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc, giao tiếp làm việc, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh công sở. Công chức thể hiện tinh thần hợp tác, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; không bè phái gây mất đoàn kết nội bộ. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý luôn gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử; không áp đặt, bảo thủ; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới để có hướng xử lý phù hợp, đúng quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Việc chuyển đổi vị trí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục thực hiện chuyển đổi các vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo kế hoạch đã xây dựng và ban hành. Việc chuyển đổi vị trí công tác khách quan, dân chủ đã triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức. Trong kỳ báo cáo, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác **15/19** trường hợp (Chi cục Thủy sản: 1/1<sup>(8)</sup>, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản: 4/4<sup>(9)</sup>, Chi cục Kiểm lâm: 9/9<sup>(10)</sup>, Chi cục Trồng trọt và BVTV: 1/1<sup>(11)</sup>).

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản<sup>(12)</sup> để triển khai thực

<sup>(8)</sup> Lê Minh Hồng (phòng Kiểm ngư sang Phòng nghiệp vụ Thủy sản);

<sup>(9)</sup> Trần Thanh Lâm, Đậu Thị Phương Anh (phòng Quản lý chất lượng sang phòng Hành chính - Tổng hợp) và Huỳnh Văn Nam, Trần Thanh Vũ (phòng Hành chính - Tổng hợp sang phòng Quản lý chất lượng).

<sup>(10)</sup> Hồ Đắc Khoan (Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR), Đồng Trách (Hạt Kiểm lâm huyện Bác Ái) sang Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Nam; Nguyễn Văn Giáp (Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Nam), Phạm Văn Cường (Hạt Kiểm lâm huyện Ninh Sơn) sang Hạt Kiểm lâm huyện Bác Ái; Bùi Quang Hà (Hạt Kiểm lâm huyện Ninh Sơn sang Hạt Kiểm lâm huyện Ninh Phước); Nguyễn Thanh Miên (Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Bắc sang Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR; Lộ Minh Triết (Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Nam sang Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Bắc).

<sup>(11)</sup> Đinh Thị Khanh (Phòng Thanh tra - Pháp chế sang Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa).

<sup>(12)</sup> Kế hoạch số: 151/KH-SNNPTNT ngày 29/11/2023 Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; 162/KH-SNNPTNT ngày 29/12/2023 Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; 07/KH-SNNPTNT ngày 05/01/2024 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; 52/KH-SNNPTNT ngày 01/3/2024 triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng; các văn bản số: 447/SNNPTNT-TCHC ngày 05/02/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 409/QĐ-BNN-VP ngày 25/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố Danh mục TTHC lĩnh

hiện; đồng thời thường xuyên rà soát TTHC theo hướng tinh giản, rút ngắn thời gian giải quyết; công khai thời gian, địa điểm tiếp công dân, địa chỉ đường dây nóng trên Cổng TTĐT tỉnh, trụ sở làm việc cơ quan và Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. Tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh theo cơ chế một cửa đạt hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Kết quả: 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn và trước hạn, không có hồ sơ trễ hạn.

Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: trong kỳ báo cáo, Sở không có tiếp nhận đơn thư phản ánh liên quan đến TTHC, không có tình trạng gây khó khăn, phiền hà, vôi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; không có trường hợp “tham nhũng vặt”.

Tổ chức bộ máy được sắp xếp, kiện toàn; kỷ cương hành chính được tăng cường; thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính công theo cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tạo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, biên chế, tài chính góp phần thay đổi phương thức quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Toàn ngành đã áp dụng Chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc (Phần mềm TD Office), trao đổi thông tin qua hệ thống mạng nội bộ.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai kê khai, công khai tài sản, thu nhập bổ sung, hằng năm, lần đầu của năm 2023<sup>(13)</sup>, trong đó:

---

vực Nông nghiệp và PTNT có đủ điều kiện thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Công văn số 481/VPUB-PVHCC ngày 01/02/2024; 130/SNNPTNT-TCHC ngày 12/01/2024 Triển khai thực hiện Công văn số 111/UBND-PVHCC ngày 10/01/2024 về việc đề nghị xem xét, tháo gỡ khó khăn trong công tác giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; 1183/SNNPTNT-TCHC ngày 04/4/2024 Triển khai thực hiện Công văn số 1259/VPUB-PVHCC ngày 01/4/2024 về việc phối hợp rà soát thủ tục hành chính và tái cấu trúc quy trình TTHC; 1506/SNNPTNT-TCHC ngày 26/4/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 1143/QĐ-BNN-BVTV ngày 19/4/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 2568/SNNPTNT-TCHC ngày 12/7/2024 Triển khai thực hiện Công văn số 3164/UBND-PVHCC ngày 11/7/2024 về tăng cường theo dõi, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công tỉnh; 2464/SNNPTNT-TCHC ngày 04/7/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ; 2390/SNNPTNT-TCHC ngày 28/6/2024 Tham mưu công bố TTHC và quy trình nội bộ theo Quyết định số 1959/QĐ-BNN-LN ngày 25/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 3871/SNNPTNT-TCHC ngày 04/10/2024 Triển khai thực hiện Quyết định số 3329/QĐ-BNN-CN ngày 02/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; 3821/SNNPTNT-TCHC ngày 02/10/2024 Đề nghị phối hợp thực hiện Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT; .....

<sup>(13)</sup> Kế hoạch số 154/KH-SNNPTNT ngày 12/12/2023 Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn năm 2023; Báo cáo 21/BC-SNNPTNT ngày 12/01/2024 Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; 908/BC-SNNPTNT ngày 26/12/2023 Kết quả triển khai thực hiện công tác

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập: 16/16 cơ quan, đơn vị;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm/Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: 292/292 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung/Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 05/05 người;

- Số người phải kê khai tài sản thu nhập lần đầu/Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 16/16 người;

- Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ: 73 người;

- Tổng số bản kê khai TSTN đã được công khai: 386 bản.

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh): 309 bản kê khai.

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy): 04 bản kê khai.

\* Số người được xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định số 90/QĐ-TTT ngày 17/7/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh: 14 người;

\* Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập: 0. Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 1244/SNNPTNT-TCHC ngày 09/4/2024 về việc triển khai thực hiện Công văn số 347/TTT-NV3 ngày 04/4/2024 về đề nghị báo cáo số liệu kê khai tài sản thu nhập phục vụ công tác cán bộ và thực hiện Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 12/01/2024 của Thanh tra tỉnh về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các đơn vị thuộc Sở đã tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm, hạ bậc xếp loại C quý I năm 2024 đối với 02 trường hợp; loại C quý I và quý II năm 2024 đối với 02 trường hợp và loại C năm 2024 đối với 02 trường hợp kê khai TSTN và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm còn thiếu sót.

Công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024: chưa thực hiện.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

---

kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Thông báo số 32/TB-SNNPTNT ngày 16/01/2024 Về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; 44/TB-SNNPTNT ngày 23/01/2024 Về việc công khai Kết luận số 01/KL-TTT ngày 12/01/2024 của Thanh tra tỉnh về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Sở Nông nghiệp và PTNT; 418/SNNPTNT-TCHC ngày 01/02/2024 Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-TTT ngày 12/01/2024 về xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Sở Nông nghiệp và PTNT; 276/SNNPTNT-TTr ngày 22/01/2024 Triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-TTT ngày 12/01/2024 về xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

g) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu:

Giám đốc Sở xem công tác PCTN là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác PCTN; chủ động kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của công chức; tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu và kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chú trọng quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng quy định về PCTN, tiêu cực; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng và chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách. Kết quả: Trong kỳ báo cáo, chưa có hành vi tham nhũng xảy ra trong ngành.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

h) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra: Không có.

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng phát hiện trong kỳ báo cáo;

- Kết quả xử lý tham nhũng (hình sự, hành chính).

## **II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác PCTNTC trong ngành luôn được Lãnh đạo Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quan tâm chỉ đạo, từ đó có bước chuyển biến tích cực hơn, công tác rà soát, chấn chỉnh một số tồn tại, thiếu sót qua công tác tự kiểm tra và theo kết luận thanh tra của các cấp được Sở chỉ đạo thực hiện khắc phục kịp thời, nghiêm túc, các Cấp ủy, thủ trưởng đơn vị đã chủ động hơn trong kiểm tra, thanh tra phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu ngay mới phát sinh, nên trong ngành không xảy ra tham nhũng.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về PCTN luôn được Lãnh đạo Sở và thủ trưởng các đơn vị quan tâm. Sở đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực triển khai đến tất cả các đơn vị trực thuộc để thực hiện. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được các đơn vị triển khai thực hiện thường xuyên, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, kê khai tài sản, thu nhập, gắn với tiết kiệm chống lãng phí,... đã nâng cao nhận thức Đảng viên, CCVC trong toàn ngành, ngăn ngừa vi phạm tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

- Công tác chỉ đạo, triển khai Cải cách TTHC trên các lĩnh vực được chú trọng, thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung kịp thời bộ TTHC thuộc phạm vi quản lý của ngành theo hướng đơn giản hóa, dễ hiểu, dễ thực hiện; cập nhật các TTHC đã được công bố về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai các TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở; từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận, tra cứu và thực hiện quyền tiếp cận thông tin để giải quyết TTHC theo quy định, qua góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giảm phiền hà, chi phí giao dịch cho các tổ chức và nhân dân khi thực hiện giải quyết các TTHC. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

### **2. Hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN tuy được quan tâm và đạt được một số hiệu quả nhất định, nhưng về hình thức tuyên truyền chưa thật sự phong phú, thu hút, thực hiện chưa thường xuyên. Tinh thần trách nhiệm, năng lực, trình độ, tính tiên phong, gương mẫu của một bộ phận đảng viên, công chức có mặt còn hạn chế. Đặc biệt, người đứng đầu một số đơn vị trong thực hiện các quy định về PCTNTC chưa thật chủ động; việc tự kiểm

tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Một số đơn vị trực thuộc thực hiện báo cáo về công tác PCTNTC chưa đầy đủ theo quy định.

- Số lượng, chất lượng đội ngũ công chức làm công tác PCTNTC chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao, phức tạp đối với công tác này.

### **3. Nguyên nhân**

- Các công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng làm nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được đào tạo sâu về chuyên môn, nghiệp vụ về công tác PCTN, TC.

- Công tác PCTN, TC là lĩnh vực khó, phạm vi rộng, việc phát hiện và chứng minh hành vi tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát là một công tác rất khó khăn, phức tạp, hành vi tham nhũng được tiến hành tinh vi dưới nhiều hình thức khác nhau, làm hạn chế việc phát hiện để chuyển các cơ quan chức năng xử lý.

- Người đứng đầu một số đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng; công tác tự kiểm tra để phòng ngừa sai phạm PCTN, TC chưa được quan tâm đúng mức và chưa thường xuyên.

- Vai trò, trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân, công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công .... trong PCTN, TC chưa được phát huy.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Phương hướng**

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức trong ngành về công tác PCTNTC.

- Xây dựng và ban hành các kế hoạch triển khai công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

- Công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; công khai công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo và người có nghĩa vụ kê khai.

- Tiếp tục công tác thanh, kiểm tra nội bộ và thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các dấu hiệu và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng ngay mới có dấu hiệu tại đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sử dụng kinh phí, ngân sách Nhà nước, mua sắm tài sản công, đảm bảo thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và các quy định của nhà nước hiện hành.

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất từ nhận thức đến hành động trong đảng viên, CCVC và người lao động trong toàn ngành.

- Chủ động nghiên cứu, góp ý xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCTN. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là công tác cải cách TTHC theo hướng đơn giản hóa; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số một số lĩnh vực đột phá của ngành; thực hiện công khai, minh bạch tạo thuận lợi trong giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân.

- Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các giải pháp PCTN như: Chú trọng thực hiện công khai, minh bạch và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, kiểm tra kiểm soát lâm sản, công tác tổ chức cán bộ... và tình trạng tham nhũng vặt tại cơ quan, đơn vị. Tiến hành thanh tra đối với đơn vị có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực cũng như xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện đúng, không kịp thời quy định về công tác PCTN.

- Chỉ đạo Thanh tra Sở triển khai thực hiện các cuộc thanh tra trách nhiệm, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN, TC theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh và Kế hoạch của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **3. Kiến nghị, đề xuất**

Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Hiếu**

Biểu số: 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG, TIÊU CỰC**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày /11/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện <u>Luật PCTN</u> và các văn bản hướng dẫn thi hành <u>Luật PCTN</u>	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện <u>Luật PCTN</u> và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện <u>Luật PCTN</u> và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	765
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
	<b>THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC</b>		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	2
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	2
	<b>Kiến nghị xử lý hành chính</b>		
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
	<b>Kiến nghị xử lý hình sự</b>		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<b>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</b>		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	5

15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<b><i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i></b>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	17
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	17
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	1
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<b><i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	5
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<b><i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	19
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	15
	<b><i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i></b>		
33	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	124
34	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	124

35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<b>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	5
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
43.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<b>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát	người	0

	<i>hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>		
	<b><i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i></b>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<b><i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i></b>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<b><i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i></b>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<b><i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i></b>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<b><i>Qua điều tra tội phạm</i></b>		
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<b><i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i></b>		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0



71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG</b>		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
76.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
76.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
76.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
83.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
84	Đất đai	m <sup>2</sup>	0

84.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	0
84.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)</b>		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	-
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	-
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	-
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	-
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	-
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	-
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-

Biểu số: 02/PCTN

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày /11/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	Không có				
<b>2</b>					
...					
<b>Tổng số:</b>					

Biểu số: 03/PCTN

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỎ, DỄ  
BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHỮNG, TIÊU CỰC<sup>(\*)</sup>**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày /11/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Không phát hiện						
2							
...							
<b>Tổng số:</b>							

**Hướng dẫn cách ghi biểu:**

<sup>(\*)</sup> Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)